

Bản án số: 61/2022/HS-PT
Ngày: 29 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miến
Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc N, Võ Thị L; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2021/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. *Họ và tên:* Nguyễn Ngọc N, sinh năm: 1984, tại: huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp 3, xã KT, huyện UM, tỉnh Cà Mau; nghề Nộp: Làm Nail; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tấn Sỹ và bà: Võ Thị Nhanh; chồng: Võ Hoàng Anh (đã ly hôn); con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cầm đi khởi nơi cư trú ngày: 04/5/2021; bị cáo tại ngoại có mặt.

2. *Họ và tên:* Võ Thị L, sinh năm: 1983, tại huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp 3, xã KT, huyện UM, tỉnh Cà Mau; nghề Nộp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn Ngang (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Cam; chồng: Võ Văn Thừa; con: 01 người; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cầm đi khởi nơi cư trú ngày: 04/5/2021; bị cáo tại ngoại có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Luật sư, Nguyễn Văn Mãi – Văn phòng Luật sư Nguyễn Văn Mãi, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 00 phút ngày 02/02/2021, Công an huyện U Minh bắt quả tang Nguyễn Ngọc N bán số đề thông qua mạng Zalo và trực tiếp ghi số tại nhà cho người mua là Võ Thị L và người tên “anh Kha”. Việc bán số quy ước tỷ lệ thắng, thua: Số đầu, số đuôi: 1 trúng 70; người mua 1.000 đồng, trả cho N 850 đồng (85% số tiền mua), trúng được 70.000 đồng. Số lô hai con: 1 trúng 80; người mua 1.000 đồng, trả cho N 14.500 đồng trên 18 lô, trúng được 80.000 đồng. Số đá: 1 trúng 600; người mua 1.000 đồng, trả cho N 14.500 đồng trên 18 lô, trúng được 600.000 đồng. N sử dụng mạng Zalo tài khoản tên “Nail Thúy Vy”, sim số 0919864148 để nhận bán số đề cho tài khoản Zalo tên “Kim L” và gửi trả số cho tài khoản Zalo tên “Vo Ngọc Ty” là các tài khoản Zalo do Võ Thị L đăng ký sử dụng để mua số đề của N. N và L thỏa thuận nếu N chỉ nhận bán số với giá tiền thấp hơn giá tiền L gửi mua ban đầu thì N ghi ra giấy rồi chụp hình gửi lại phôi số cho L qua tài khoản Zalo “Vo Ngọc Ty”. Việc giao, nhận tiền mua số đề và trả tiền trúng thưởng (nếu có) giữa N và L thực hiện trực tiếp vào trước 12 giờ trưa ngày hôm sau tại địa điểm thỏa thuận từ trước. Riêng các đối tượng có tên gọi “chị Chi”, “chú Bảy” và “anh Kha”, Nguyễn Ngọc N trực tiếp bán số nhận tiền ngay tại nhà. Cụ thể:

Các ngày 27, 28, 29/01/2021: Nguyễn Ngọc N bán số đề cho Võ Thị L, tổng số tiền là 4.500.000 đồng (N thực nhận số tiền là 3.825.000 đồng).

Ngày 30/01/2021, N bán số đề cho L, tổng số tiền là 4.608.000 đồng (N thực nhận số tiền là 1.536.800 đồng; L trúng số là 2.800.000 đồng).

Ngày 31/01/2021, N bán số đề cho L, tổng số tiền là 2.687.000 đồng (N thực nhận số tiền là 1.093.950 đồng; L trúng số là 1.400.000 đồng).

Ngày 01/02/2021, N bán số đề cho L, tổng số tiền là 9.366.000 đồng (tiền bán số 3.666.000 đồng; tiền thực nhận 3.048.100 đồng; tiền trúng số 5.700.000 đồng); bán số đề cho “chị Chi”, tổng số tiền là 775.000 đồng (tiền thực nhận 658.750 đồng); bán số đề cho “chú Bảy”, tổng số tiền là 218.000 đồng (tiền thực nhận 185.300 đồng). Tổng số tiền đánh bạc của N trong ngày là 10.359.000 đồng (tiền N bán số 4.659.000 đồng; tiền N thực nhận 3.892.150 đồng; tiền L trúng số 5.700.000 đồng). Tổng số tiền đánh bạc của L trong ngày là 9.366.000 đồng (tiền mua số 3.666.000 đồng; tiền trúng số 5.700.000 đồng). Tổng số tiền đánh bạc của “chị Chi” trong ngày là 775.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của “chú Bảy” trong ngày là 218.000 đồng.

Ngày 02/02/2021, N bán số đề cho L, tổng số tiền là 12.775.000 đồng (chưa giao nhận tiền); bán số đề cho “anh Kha”, tổng số tiền là 977.000 đồng (tiền thực nhận 802.450 đồng). Tổng số tiền N đánh bạc trong ngày là 13.752.000 đồng (tiền thực nhận 802.450 đồng). Tổng số tiền L đánh bạc trong ngày là 12.775.000 đồng. Tổng số tiền “anh Kha” đánh bạc trong ngày là 977.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 4, màu tím, có ốp lưng màu đen, gắn sim số: 0945886003 và 0919864148 (đã qua sử dụng); kiểm tra trên điện thoại di động phát hiện có 07 phôi số đề nằm trong thư mục Zalo được nhận và gửi đi trong ngày 02/02/2021; số tiền 15.227.000 đồng đang để trên bàn, tại vị trí Nguyễn Ngọc N ngồi tổng hợp phôi số lô, đề.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2021/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Thị L 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn buộc các bị cáo nộp lại tiền phạm tội để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; tuyên xử lý vật chứng; quyền, nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/01/2022, các bị cáo Nguyễn Ngọc N, Võ Thị L có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Lý do, hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi các con ăn học; bị cáo N là lao động chính, bản thân và con đang bị bệnh. Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

Luật sư tranh luận: Các bị cáo không tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo N và con đang có bệnh. Đề nghị cấp phúc thẩm cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc N và Võ Thị L; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2021/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Ngọc N, Võ Thị L khai nhận: N làm thầu bán số lô đề tại nhà tù từ ngày 27/01/2021 đến ngày bị bắt quả tang 02/02/2021. Trong đó,

Ngày 01/02/2021, N bán số cho L 3.666.000 đồng, L trúng số 5.700.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 9.366.000 đồng. N bán số cho “chị Chi” số tiền 775.000 đồng; bán số cho “chú Bảy” số tiền 218.000 đồng. Tổng cộng số tiền đánh bạc trong ngày của N là 10.359.000 đồng; số tiền đánh bạc của L là 9.366.000 đồng; số tiền đánh bạc của “chị Chi” là 775.000 đồng, của “chú Bảy” là 218.000 đồng.

Ngày 02/02/2021, N bán số cho L số tiền 12.775.000 đồng; bán số cho “anh Kha” số tiền 977.000 đồng. Tổng cộng số tiền đánh bạc trong ngày của N là 13.752.000 đồng; số tiền đánh bạc của L là 12.775.000 đồng; số tiền đánh bạc của “Anh Kha” là 977.000 đồng.

Ngoài ra, các ngày từ 27 đến 31/01/2021 N bán số đề cho L tổng số tiền 11.795.000 đồng nhưng mỗi ngày tiền bán số đề dưới 5.000.000 đồng, nên các ngày này không bị truy tố về hành vi đánh bạc.

[2] Hành vi mua, bán số lô đề giữa Nguyễn Ngọc N, Võ Thị L cùng số người khác như nêu trên là vi phạm pháp luật, xâm hại trật tự công cộng xã hội. Trong đó, ngày 01 và ngày 02/02/2021, bị cáo N và bị cáo L thực hiện hành vi mua bán lô đề với số tiền mỗi ngày trên 5.000.000 đồng, đủ cấu thành tội phạm hình sự theo quy định của pháp luật. Như vậy, trong hai ngày mua bán số đề, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo N là 24.111.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc của bị cáo L là 22.141.000 đồng. Án sơ thẩm số: 34/2021/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh xử phạt các bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo và trình bày tranh luận của Luật sư nhận thấy: Quá trình lượng hình, án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ nội dung, tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng (phạm tội 02 lần), tình tiết giảm nhẹ (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo N có hoàn cảnh khó khăn đã ly hôn, đang nuôi con còn đi học). Từ đó, án sơ thẩm áp dụng mức hình phạt cho mỗi bị cáo 06 tháng tù là tương xứng. Các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, nhưng do các bị cáo phạm tội nhiều lần không phải là phạm tội lần đầu, không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Cần giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm để đảm bảo tính Nêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận, các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc N và Võ Thị L; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2021/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau về hình phạt.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Ngọc N 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.
3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt Võ Thị L 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.
4. Căn cứ khoản 2 Điều 135 khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Ngọc N và bị cáo Võ Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

5. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện U Minh;
- VKSND huyện U Minh.;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh.;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân